

TP.HCM, ngày 11 tháng 04 năm 2016

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

-----

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế Quản trị và Quy chế Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần KASATI;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán VACO, Chi nhánh TP HCM thực hiện;

Ban Kiểm soát (BKS) Công ty Cổ phần KASATI đã thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các qui định về quản lý, điều hành hoạt động SXKD năm 2015 của Công ty. Tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2016, Ban kiểm soát báo cáo trước ĐHĐCĐ kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động năm 2015 và báo cáo Nhiệm kỳ 5 năm (2011- 2015) của Công ty như sau:

**PHẦN I**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015**

-----

**I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015**

**1.1 Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát**

Trong năm 2015, BKS đã tiến hành họp, lập kế hoạch giám sát, kiểm tra và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, cụ thể:

- Tổ chức 04 phiên họp, họp định kỳ và họp trước khi triển khai công việc theo nhiệm vụ đã được phân công. Trong năm, BKS cũng đã tham gia đầy đủ 04/04 phiên họp cùng Hội đồng Quản trị (HĐQT), trong đó 03 buổi họp có đủ 3/3 thành viên BKS và 01 buổi họp có 2 thành viên tham dự. Tại các phiên họp, BKS cùng HĐQT xem xét, thảo luận và thông qua các nội dung chính liên quan đến kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD), đầu tư, cơ cấu tổ chức, kế hoạch ĐHĐCĐ thường niên, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, thông qua qui chế hoạt động của Công ty như qui chế trả lương, qui chế phân cấp quản lý. Ngoài ra, BKS cũng đã 2 lần tham gia có ý kiến bằng văn bản nhằm thông qua các quyết định ban hành về hoạt động chi trả cổ tức năm 2014, lựa chọn công ty kiểm toán năm 2015.
- Kiểm tra giám sát tình hình hoạt động tài chính của Công ty.

- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT, thực hiện qui chế, qui định, Điều lệ mà Công ty đã ban hành.
- Giám sát đối với các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành (TGD) và các cán bộ quản lý khác.
- Báo cáo thù lao Ban kiểm soát:
  - Tổng thù lao HĐQT & BKS được duyệt nếu hoàn thành kế hoạch lợi nhuận trước thuế: 480.000.000 VNĐ
  - Tổng mức thù lao HĐQT & BKS quyết toán theo chỉ tiêu hoàn thành kế hoạch lợi nhuận trước thuế là 480.000.000 VNĐ và thực chi là 480.000.000 VNĐ. Trong đó, tổng mức chi thù lao BKS là 123.870.967 VNĐ; mức chi cụ thể như sau:
    - + Trưởng BKS : 61.935.483 VNĐ
    - + Thành viên BKS: 61.935.484 VNĐ

Công tác kiểm tra, giám sát của BKS được thực hiện xuyên suốt để nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động SXKD của Đơn vị nhằm giúp Công ty phát hiện và khắc phục những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành để hoạt động ngày càng hiệu quả.

### 1.2 Kết quả giám sát tình hình hoạt động SXKD và đầu tư của Công ty

Tình hình thực hiện SXKD năm 2015 của Công ty so với kế hoạch: doanh thu tăng 33,06%, lợi nhuận sau thuế tăng 4,71%, cổ tức dự kiến chi 12% theo đúng kế hoạch 100%. Nhìn chung, doanh thu 2015 tăng trưởng tốt, trong cơ cấu doanh thu gồm dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng, tối ưu và cung cấp các thiết bị về viễn thông vẫn là các dịch vụ truyền thống có thế mạnh của Công ty. Ngoài ra, dịch vụ lắp đặt các bảng quảng cáo, dịch vụ nội dung số là các dịch vụ mới phát triển trong năm cho nên doanh thu chỉ đạt khoảng 3,3 chiếm 2,3 % tỉ trọng doanh thu.

Trong năm 2015, toàn bộ hoạt động SXKD của Công ty với các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu đều đạt và vượt mức kế hoạch đã đề ra, góp phần bảo toàn và phát triển vốn cho Tập đoàn VNPT và các cổ đông, đồng thời năng suất lao động theo lợi nhuận trước thuế 2015 đạt 47,88 triệu/người/năm, tăng 41,12% so năm 2014.

➤ **Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD 2015 theo Báo cáo tài chính tổng hợp toàn Công ty tại ngày 31/12/2015 (đã qua kiểm toán) như sau:**

DVT: triệu đồng

Chỉ tiêu chủ yếu	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2015	Tỉ lệ TH/KH	Tỉ lệ 2015/2014	Ghi chú
Doanh thu toàn Công ty	122,411	92,000	133,06%	127,62%	
Lợi nhuận trước thuế (LNTT)	5,363	5,203	103,08%	114,50%	
Lợi nhuận sau thuế	4,249	4,058	104,71%	112,08%	
Thu nhập bình quân người/tháng	8,306	9,177	90,50%	118,02%	
Năng suất lao động bình quân theo LNNTT	47,88	34,43	139,06%	141,12%	LNNTT/LĐBQ 112 người
Cổ tức	12%	12%	100%	120%	

➤ **Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD 2015:**

Với kết quả như trên, doanh thu Công ty năm 2015 đạt 133,06% kế hoạch và tăng 27,6 % so kết quả thực hiện 2014. Trong đó Trụ sở chính vượt 53,7 % kế hoạch năm và tăng

46,1% so 2014, Chi nhánh (CN) Đà Nẵng vượt 41% kế hoạch năm và tăng 38,3% so 2014. Riêng CN Hà Nội năm 2015 có nhiều khó khăn trong việc tìm kiếm doanh thu, kết quả CN Hà Nội chỉ đạt 56,5% so kế hoạch năm và chỉ đạt 55,5% so với 2014.

Qua khảo sát chi tiết theo lĩnh vực hoạt động thì mảng dịch vụ vẫn có doanh số cao với 47,797 tỷ đồng, chiếm 39,04% tổng doanh thu toàn Công ty, bao gồm lắp đặt, bảo dưỡng : mảng thương mại chiếm 41,10% tỷ trọng doanh thu Công ty đạt 50,323 tỷ đồng. So với năm 2014, tỷ lệ lợi nhuận biên của dịch vụ năm 2015 vẫn tiếp tục giảm một cách đáng kể. Chính vì vậy chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế của Công ty chỉ tăng 3.08% kế hoạch đề ra, so với tỷ lệ tăng trưởng 33% doanh thu theo kế hoạch năm.

➤ **Đánh giá công tác đầu tư:**

Năm 2015, tổng giá trị đầu tư công ty được ĐHCĐ phê duyệt ban đầu là 920 triệu đồng để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD). Kết quả, trong năm Công ty đã đầu tư 178 triệu đồng gồm: 01 máy đo Drive Test 94 triệu đồng và 01 máy hàn quang cho Chi nhánh Đà Nẵng 84 triệu đồng nhằm bổ sung thiết bị phục vụ hoạt động SXKD.

Như vậy, tổng giá trị đầu tư tài sản cố định thực hiện phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh năm 2015 toàn Công ty chỉ có 178 triệu đồng, đạt 19,34% so với tổng giá trị đầu tư được duyệt trong năm.

➤ **Đánh giá đầu tư ra ngoài doanh nghiệp:**

✓ **Góp vốn đầu tư vào Công ty Cổ phần KASACO:** Năm 2015, Công ty Cổ phần KASACO trở thành Công ty liên kết với KASATI, với mức vốn góp 4.9 tỉ.

- Doanh thu 2015 hoàn thành 65,4 tỷ đồng đạt 101,71 %,
- Lợi nhuận trước thuế 3,7 tỷ đồng, giảm 5,6% so năm 2014, nhưng
- Với mức chi cổ tức 22% tăng 1% so 2014, đã mang về lợi nhuận cho KASATI 1,078 tỉ đồng, tăng 5,68% so năm 2014.

✓ **Đối với Công ty Cổ phần KASATI ESCO:**

- Đầu tư vào tháng 09/2012, với mức vốn góp 490 triệu.
- Trong năm 2013, Công ty đã trích lập dự phòng đầu tư tài chính dài hạn cho khoản đầu tư này là 382 triệu đồng.
- Năm 2015 tiến hành giải thể Công ty, lỗ 405 triệu đồng.

### **1.3 Kết quả giám sát tình hình hoạt động tài chính của Công ty năm 2015**

#### **1.3.1 Thẩm định báo cáo tài chính**

- BKS đã thực hiện kiểm tra thực tế hoạt động SXKD, định kỳ kiểm tra chứng từ sổ sách kế toán và báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm tại văn phòng Công ty; cùng Công ty TNHH kiểm toán VACO chi nhánh TP. Hồ Chí Minh kiểm tra chứng từ và thẩm định báo cáo tài chính (BCTC) năm 2015 của Công ty, của Chi nhánh Hà Nội và Đà Nẵng.
- Trong năm 2015, BKS phối hợp cùng Công ty và Công ty kiểm toán đã tiến hành kiểm tra, xem xét các chi phí hoạt động của các Chi nhánh Hà Nội; Đà Nẵng, xem xét các hoạt động và theo dõi tình hình luân chuyển nguồn vốn hoạt động với Công ty liên kết.
- BKS thống nhất với các nội dung báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán VACO, chi nhánh TP. HCM thực hiện. Xét trên phương diện trọng yếu, báo cáo tài chính đã phản ánh hợp lý tình hình tài sản, nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2015 và kết quả sản xuất kinh doanh trong năm tài chính 2015.



- BKS phân tích tình hình hoạt động năm 2015 dựa trên số liệu của BCTC tổng hợp của KASATI, kết quả cụ thể như sau:

➤ **Tăng giảm tài sản và nguồn vốn:**

DVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	01/01/2015	Tăng/giảm%
<b>1/ Tổng tài sản:</b>	<b>120.649</b>	<b>84.127</b>	<b>43.41%</b>
* Tài sản ngắn hạn	113.290	75.758	49.54%
* Tài sản dài hạn	7.358	8.369	-12.08%
<b>2/ Tổng nguồn vốn</b>	<b>120.649</b>	<b>84.127</b>	<b>43.41%</b>
* Nợ phải trả	64.839	29.267	121.54%
* Nguồn vốn chủ sở hữu	55.809	54.859	1.73%

Tổng tài sản cuối năm 2015 tăng 43.41% so đầu kỳ, trong đó tài sản ngắn hạn tăng 49.54%, tài sản dài hạn giảm 12.08%, chủ yếu là do tài sản cố định trong năm có thanh lý nhượng bán thu hồi hàng hóa vật tư tồn kho lạc hậu, không sử dụng. Tổng nợ phải trả cuối năm 2015 tăng 121.54% so với đầu kỳ, còn nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty tăng 1.73%, trong đó vốn thực góp 29,96 tỷ đồng, thặng dư vốn 9,980 tỉ đồng.

Theo báo cáo tài chính tổng hợp, lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu của Công ty (EPS) năm 2014 là **1.164 đồng** (tính lại theo Thông tư 200 của BTC thực hiện từ tháng 01/2015 cho đồng nhất để so sánh năm 2014 và 2015 có trừ phần trích quỹ phúc lợi khen thưởng), và EPS 2015 là **1.277 đồng** sau khi trừ quỹ khen thưởng phúc lợi theo Tờ trình của Công ty dự kiến 424.947.668 đồng, tăng 9,7% so với giá trị năm 2014 tăng 113 đồng/cổ phần. Giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu KST đến 31/12/2015 là **(18.605 đồng)**, tăng 1,91% so với giá trị sổ sách năm 2014 **(18.256 đồng)**.

**1.3.2 Phân tích hiệu quả kinh doanh năm 2015**

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2014	Ghi chú
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ Tổng tài sản	4.44%	5.56%	-1.12%
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ Doanh thu thuần	4.45%	4.88%	-0.43%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ nguồn vốn chủ sở hữu.	7.61%	6.91%	+0.7%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn thực góp	14.18%	12.65%	+1.53%

Qua các số liệu phân tích chỉ tiêu tài chính, cho thấy tình hình quản lý sử dụng vốn kinh doanh trong năm 2015 của Công ty có hướng phát triển nhưng vẫn chưa có bước đột phá, chưa tạo tiền đề cho các dịch vụ khác phát triển theo sau.

Trong năm, theo báo cáo của Phòng Kế toán, Công ty đã tiếp tục tiết giảm được hơn 13% chi phí quản lý so với năm 2014. Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục thực hiện tinh giản bộ máy tổ chức, nhằm tiết giảm chi phí tiền lương để có khoản bù vào quỹ tiền lương chung toàn Công ty với mong muốn đảm bảo mức thu nhập cạnh tranh so với thị trường thông qua các chính sách khuyến khích tự nguyện giảm biên chế đối với lao động lớn tuổi, không ký tiếp tục hợp đồng với các lao động không hiệu quả. Kết quả: tổng số lao động trong năm của Công ty trung bình giảm 18.8% (giảm 26 lao động, từ 138 lao động đầu năm xuống còn 102 lao động cuối năm) lao động bình quân năm 112 người, quỹ lương toàn Công ty thực hiện năm 2015 là 12,89 tỷ đồng, giảm 5,2% so với quỹ lương 2014 (13,61 tỷ đồng). hiệu

suất lao động toàn công ty (theo doanh thu) năm 2015 tăng 57.25% so với 2014 và hiệu suất lao động theo lợi nhuận trước thuế tăng 41.5% so với 2014.

Với các kết quả hoạt động như trên, có thể nhận thấy năm 2015 Ban điều hành Công ty đã có nhiều giải pháp và chính sách quản lý tốt, ứng phó kịp thời với các biến động của thị trường và cả quản lý nội bộ Công ty. Các kết quả nêu trên cũng đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2015.

#### **1.4 Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác**

##### **1.4.1 Đối với thành viên HĐQT:**

- HĐQT Công ty Cổ phần KASATI gồm có 5 người (Chủ tịch HĐQT và 04 thành viên). HĐQT đã họp và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên chịu trách nhiệm từng lĩnh vực cụ thể.
- HĐQT có tổ chức họp định kỳ và đột xuất bằng hình thức tập trung hoặc thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành Nghị quyết, quyết định giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền theo qui chế hoạt động của HĐQT và Điều lệ Công ty.
- Trong năm 2015, ngoài 04 phiên họp chính thức để xem xét, thảo luận và thông qua các nội dung chính liên quan đến kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, cơ cấu tổ chức, kế hoạch ĐHCĐ thường niên, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty, thông qua các quy chế hoạt động của Công ty. HĐQT Công ty còn tổ chức 03 phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản nhằm thông qua các quyết định ban hành như cơ cấu lại bộ máy quản lý Chi nhánh Hà Nội, chi trả cổ tức năm 2014, lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2015. Qua đó thấy rằng HĐQT thường xuyên giám sát, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc điều hành trong việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2015 do ĐHCĐ thường niên đề ra. Giám sát và chỉ đạo các hoạt động đầu tư của Công ty và hoạt động đầu tư vốn tại Công ty liên kết KASACO, chỉ đạo phù hợp việc thực hiện về tái cấu trúc bộ máy lao động, tinh giản lao động dôi dư và thanh lý tài sản cố định không cần dùng. Giám sát việc triển khai các Nghị quyết của HĐQT và ĐHCĐ. Giám sát các vấn đề về tổ chức hoạt động và ban hành các qui chế, qui định của Công ty.

Tóm lại, trong năm 2015, HĐQT Công ty đã thực hiện tốt vai trò giám sát và chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc điều hành theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, nghị quyết ĐHCĐ và nghị quyết HĐQT đề ra.

##### **1.4.2 Đối với Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:**

- Ban Tổng Giám đốc (TGD) Công ty CP KASATI gồm có 4 thành viên (TGD và 03 Phó TGD). Trên cơ sở nghị quyết của ĐHCĐ, nghị quyết và biên bản của HĐQT, các văn bản chỉ đạo của Tập đoàn VNPT, Tổng giám đốc đã phân công nhiệm vụ cho các Phó TGD theo từng lĩnh vực chuyên môn, quản lý và điều hành từng phòng ban, đơn vị, chi nhánh trực thuộc
- Từ ngày 19/05/2015, HĐQT Công ty thông qua việc miễn nhiệm Ông Vũ Trọng Hiếu – Giám đốc Chi nhánh Hà Nội, và bổ nhiệm ông Nguyễn Công Thái giữ chức vụ Quyền Giám đốc Chi nhánh Hà Nội điều hành quản lý từ tháng 05/2015.
- Từ ngày 06/07/2015, HĐQT quyết định phân công Ông Nguyễn Long, Kế toán trưởng Công ty kiêm nhiệm thêm Kế toán trưởng Chi nhánh Hà Nội.



- Đối với Chi nhánh Hà Nội, ngày 07/08/2015 thông qua buổi họp HĐQT. Công ty đã đưa Chi nhánh Hà Nội vào diện kiểm soát đặc biệt để quản lý và có một số giải pháp để chấn chỉnh kịp thời.
- Hàng tuần Ban TGD tổ chức họp giao ban cùng các trưởng đơn vị/ chi nhánh để kịp thời tháo gỡ các vấn đề vướng mắc trong SXKD cũng như trong quá trình thực hiện các dự án. Hàng tháng, trưởng phòng kế toán báo cáo tình hình thu hồi công nợ, tình hình nợ xấu khó thu hồi, tình hình tài chính của Công ty và 2 chi nhánh. Bên cạnh đó, Ban TGD cũng đã lập kế hoạch quản lý và điều hành SXKD, thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước, với cán bộ công nhân viên, không nợ đọng về nộp BHXH.

### **1.5 Báo cáo giám sát sự phối hợp hoạt động giữa BKS và HĐQT, Ban TGD**

- Trong năm 2015, BKS đã được cung cấp thông tin đầy đủ về các nghị quyết, quyết định của HĐQT, các thông báo, qui định nội bộ từ Ban TGD.
- Nhìn chung, trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, BKS đã được HĐQT, Ban TGD tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ, được tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, để góp ý bổ sung qui chế phân cấp quản lý, qui chế trả lương cho phù hợp với tình hình thực tế.
- Trong tình hình kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn, phức tạp, nhưng Ban TGD Công ty đã chủ động tiếp cận và nỗ lực tìm kiếm đối tác, tìm kiếm dự án, qua đó nhận thấy HĐQT và Ban TGD mặc dù nhân sự năm 2015 có giảm 1 người (Ông Hiếu - P.TGD phụ trách Chi nhánh Hà Nội) chuyên công tác, nhưng Ban Lãnh đạo cũng đã thể hiện trách nhiệm cao trong quản lý và điều hành hoạt động SXKD, thực hiện đúng điều lệ, các quy chế của Công ty và quy định của Nhà nước, đạt hiệu quả cao trong sản xuất kinh doanh so năm 2014.
- Trong năm 2015, Công ty đã thực hiện việc công bố thông tin đúng quy định và kịp thời theo yêu cầu.

## **PHẦN II**

### **BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ (2011-2015)**

#### **II. BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2011-2015**

##### **2.1 Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát**

Nhiệm kỳ 2011-2015, BKS đã thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các qui định về quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, cụ thể:

- Tổ chức họp định kỳ và họp trước khi triển khai công việc theo nhiệm vụ đã được phân công.
- BKS luôn cùng các thành viên tham gia các phiên họp cùng HĐQT công ty trong suốt nhiệm kỳ. Tại các phiên họp, BKS cùng HĐQT xem xét, thảo luận và thông qua các nội dung chính liên quan đến kế hoạch SXKD, đầu tư, cơ cấu tổ chức, kế hoạch ĐHCĐ thường niên, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty, thông qua các qui chế hoạt động của Công ty.
- Kiểm tra giám sát tình hình hoạt động tài chính của Công ty.

- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT, thực hiện qui chế, qui định. Điều lệ mà Công ty đã ban hành.
- Giám sát đối với các thành viên HĐQT, TGD điều hành và các cán bộ quản lý khác.
- Báo cáo thù lao BKS nhiệm kỳ 2011-2015:

ĐVT: VND

TT	Thành viên	2011	2012	2013	2014	2015	Tổng thù lao
1	Trưởng BKS	30.730.000	37.161.290	36.000.000	61.935.000	61.935.483	227.761.773
2	Thành viên BKS	30.720.000	37.161.290	36.000.000	61.936.000	61.935.484	227.752.774
	<b>Tổng</b>	<b>61.450.000</b>	<b>74.322.580</b>	<b>72.000.000</b>	<b>123.871.000</b>	<b>123.870.967</b>	<b>455.514.547</b>

## 2.2 Kết quả giám sát tình hình hoạt động SXKD, đầu tư và tài chính của Công ty

### 2.2.1 Kết quả SXKD và đầu tư Công ty CP KASATI giai đoạn 2011-2015

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu chủ yếu	2010	2011	2012	2013	2014	2015	Tăng trưởng TB
Doanh thu	113,413	82,077	72,091	71,762	95,917	122,411	4.21%
Lợi nhuận trước thuế	10,284	1,787	2,534	3,123	4,683	5,363	9.38%
Lợi nhuận sau thuế	7,823	1,579	2,287	2,558	3,791	4,249	7.43%
Quỹ lương	16,920	18,946	15,914	13,875	13,607	12,894	-4.80%
Lao động	282	279	201	159	138	112	-16.39%
Năng suất lao động theo LN TT	36.466	6.405	12.607	19.642	33.935	47.884	36.81%
Thu nhập bình quân	5.000	5.659	6.598	7.272	8.217	9.594	13.95%
Cổ tức	14%	0%	8%	8%	10%	12%	N/A
Thực hiện đầu tư	2,180	963	406	119	1,100	178	111.24%

### 2.2.2 Tình hình hoạt động tài chính của Công ty qua 5 năm 2011 - 2015

#### ➤ Tăng giảm tài sản và nguồn vốn:

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2011	31/12/2012	31/12/2013	31/12/2014	31/12/2015	Tăng trưởng TB
<b>1/ Tổng tài sản:</b>	<b>84.194</b>	<b>82.456</b>	<b>81.234</b>	<b>84.127</b>	<b>120.649</b>	<b>10.86%</b>
* Tài sản ngắn hạn	70.452	70.575	71.996	75.758	113.290	14.24%
* Tài sản dài hạn	13.742	11.881	9.238	8.369	7.358	-14.32%
<b>2/ Tổng nguồn vốn</b>	<b>84.194</b>	<b>82.456</b>	<b>81.234</b>	<b>84.127</b>	<b>120.649</b>	<b>10.86%</b>
* Nợ phải trả	32.103	28.758	27.557	29.267	64.839	28.29%
* Nguồn vốn chủ sở hữu	52.090	53.698	53.677	54.859	55.809	1.75%

#### ➤ Phân tích hiệu quả kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Tăng trưởng TB
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ Tổng tài sản	2.12%	3.07%	3.84%	5.56%	4.44%	23.64%
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ Doanh thu thuần	2.17%	3.50%	4.35%	4.88%	4.45%	22.24%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ nguồn vốn chủ sở hữu.	3.03%	4.26%	4.76%	6.91%	7.61%	26.91%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ.	5.26%	7.62%	8.53%	12.65%	14.18%	29.30%

### 2.3 Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, TGD điều hành và các cán bộ quản lý khác

- HĐQT nhiệm kỳ 2011-2015 có 5 thành viên, Ban TGD có 4 thành viên, từ ngày 16/09/2015 Ban Giám đốc giảm còn 3 thành viên (Ông Vũ Trọng Hiếu chuyển công tác); trong đó 3/5 thành viên là HĐQT tham gia Ban TGD điều hành Công ty.
- Trong nhiệm kỳ 2011-2015, Công ty vẫn còn nhiều khó khăn nhưng HĐQT đã luôn bám sát theo quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty, chỉ đạo Ban TGD từng vụ việc, HĐQT cùng Ban TGD Công ty đã nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ được giao. Bộ máy hoạt động của HĐQT cùng Ban TGD làm việc ổn định và đạt hiệu quả.
- Các thành viên HĐQT luôn quan tâm hỗ trợ, đôn đốc, kiểm tra giám sát chặt chẽ công tác tài chính của Công ty để đảm bảo hoạt động tài chính luôn lành mạnh và tuân thủ đúng với các quy định hiện hành.
- Ban TGD điều hành quan tâm đến việc nộp ngân sách theo qui định, không nợ đọng BHXH. Ngoài ra, HĐQT đã chỉ đạo Ban TGD giải quyết dứt điểm hàng hóa vật tư, tài sản cố định không cần dùng, rút ngắn thời gian khấu hao, đồng thời trích lập dự phòng để hạn chế rủi ro cho Công ty.
- Trong giai đoạn 2011 – 2015, HĐQT và Ban TGD trong công tác đầu tư luôn được cân nhắc, lựa chọn và tập trung đầu tư chủ yếu các máy do phục vụ cho công tác bảo dưỡng, đầu tư cơ sở hạ tầng trực tiếp phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, không có hiện tượng đầu tư tràn lan, không sử dụng.
- Để nhân viên làm việc hiệu quả, Công ty xây dựng và áp dụng Cơ chế triển khai và quản lý dự án, đồng thời chi trả lương tính theo năng suất và hiệu quả làm việc.

Nhìn chung, trong giai đoạn 2011-2015, HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý đều hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, đạt được chỉ tiêu kế hoạch mà ĐHĐCĐ giao cho, đảm bảo nâng cao mức doanh thu, lợi nhuận và nộp ngân sách mỗi năm, tạo đà tăng trưởng cho giai đoạn tiếp theo; bảo toàn và phát triển vốn: nguồn vốn chủ sở hữu có xu hướng tăng đều qua mỗi năm do lợi nhuận mang lại; chuẩn bị tốt cơ sở hạ tầng, nguồn lực để chủ động triển khai một số dịch vụ mới qua việc chú trọng công tác đầu tư, đào tạo đội ngũ nhân sự; mở rộng hoạt động thương mại, tiếp cận thị trường, tập trung và xác định nhu cầu khách hàng mục tiêu... tạo cơ sở cho việc đẩy mạnh hoạt động thương mại trong những năm tiếp theo.

### 2.4 Ý KIẾN VÀ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT



#### **2.4.1 Nhận xét một số hoạt động của Công ty trong năm 2015, nhiệm kỳ 2011-2015, những mặt đạt được và chưa đạt được**

##### **➤ Những mặt đạt được:**

- Qua 5 năm các chỉ tiêu cơ bản như doanh thu, lợi nhuận, tiền lương, nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty đều tăng trưởng. Tuy nhiên trong nhiệm kỳ 5 năm thì chỉ có năm 2011 là Công ty không chi cổ tức sau khi đã được sự đồng thuận của ĐHĐCĐ. Còn lại hầu hết đều có chi cổ tức cho các cổ đông.
- Trong năm 2015, Công ty đã thực hiện trả cổ tức 10% năm 2014 cho các cổ đông theo đúng tinh thần nghị quyết số 01/2015/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/5/2015, tổng số tiền chi trả cổ tức là 2.996.010.000 VNĐ và bắt đầu chi từ 29/06/2015.
- Hàng năm Công ty đều trích lập các quỹ theo đúng tinh thần nghị quyết ĐHĐCĐ, Công ty đã trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 theo đúng tinh thần nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2015, bao gồm quỹ phúc lợi 303.302.249 VNĐ, quỹ dự phòng tài chính 189.563.905 VNĐ.
- Trích thù lao HĐQT & BKS theo đúng nghị quyết ĐHĐCĐ hàng năm, có quyết toán dựa trên số liệu doanh thu, lợi nhuận thực hiện so kế hoạch, trong năm 2015, giá trị thù lao quyết toán tương ứng với mức lợi nhuận đạt được theo kế hoạch là 480.000.000 VNĐ.
- Trong nhiệm kỳ có thành lập KASATI ESCO vào tháng 9 năm 2012 nhằm mở rộng thị trường và cung cấp thêm dịch vụ về năng lượng; nhưng do chưa đủ điều kiện phát triển Công ty cho nên năm 2015 hoàn tất các thủ tục pháp lý giải thể doanh nghiệp KASATI ESCO.
- Đầu tư vào Công ty CP KASACO từ tháng 10 năm 2007 đến hết năm 2010, sau 3 năm hoạt động đến năm 2011 đã có lợi nhuận mang về cho Công ty, mức lợi nhuận mỗi năm tăng dần. Cổ tức mỗi năm mang lại cho Công ty hơn 1 tỉ đồng và từ năm 2015 KASACO trở thành Công ty liên kết với KASATI.
- Tổng giá trị hàng tồn kho lỗi thời khoản 7,6 tỉ, đến thời điểm 31/12/2015 Công ty đã trích dự phòng được 3,6 tỷ đồng đạt 47,37%. Năm 2015 trích lập khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho trị giá 1,078 tỷ đồng đạt 43% so kế hoạch đề ra 2,5 tỷ đồng. Đây là một cố gắng lớn của Công ty vì 2015 các chi phí phát sinh nhiều, đáng kể nhất là chi phí thuê đất tăng gấp 2,05 lần (từ 4,42 tỷ đồng trong năm 2014, năm 2015 tăng lên đến 9,07 tỷ đồng)
- Đối với khoản vật tư ứng cứu trên tuyến cho VNPT Vũng tàu, Công ty đã kiên trì đàm phán, thương lượng trong năm 2015 đã có kết quả qua hợp đồng cho thuê và sửa chữa thiết bị, thu được 254 triệu (đợt 1).
- Ứng phó kịp thời với tình hình hoạt động yếu kém của Chi nhánh Hà Nội, ban hành ngay qui chế phân cấp quản lý và cử người kiêm nhiệm để hỗ trợ, kết quả đến cuối năm Chi nhánh Hà Nội đã có nhiều cố gắng và tiết giảm tối đa các chi phí để khoanh vùng khoản lỗ 1,5 tỷ đồng (dự kiến lỗ 1,7 tỷ đồng).
- Đặc biệt trong năm 2015, với các gói thương mại cung cấp vật tư và huấn luyện đào tạo cho các khách hàng tại thị trường Châu Phi cho Hãng NEC (Nhật Bản) làm cho mạng Viettel, giúp cho nguồn lực của KASATI có thêm kinh nghiệm triển khai các dịch vụ tại nước ngoài.

Tuy nhiên, bên cạnh các mặt đạt được như trên, Công ty nên tiếp tục cải tiến thực hiện các hoạt động sau đây:

#### **2.4.2 Những mặt chưa thực hiện:**

- Cần có cơ chế thu hút lao động giỏi, chú ý về việc thu nhập để người có kinh nghiệm được tạo thêm động lực kích thích nỗ lực hoàn thành mục tiêu đã giao đồng thời Công ty cũng hoạt động hiệu quả, không lãng phí.
- Đối với Chi nhánh Hà Nội, Công ty cần sớm cử người phối hợp đôn đốc nghiệm thu các công trình, các dự án còn tồn đọng, chưa làm được hồ sơ nghiệm thu để xuất hóa đơn, thu tiền. Chú ý các công nợ tồn đọng của Chi nhánh Hà Nội, phải tập trung quyết liệt hỗ trợ Chi nhánh Hà Nội tối đa để có kế hoạch giải quyết dứt điểm vấn đề này nhằm cân đối dòng tiền và đảm bảo an toàn tài chính cho Công ty.

#### **3 Một số ý kiến và kiến nghị của ban Kiểm soát:**

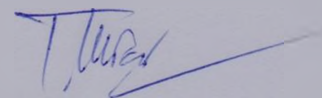
- Trong nhiệm kỳ 5 năm qua, Công ty đã thực hiện tiết kiệm chi phí và đạt kết quả khả quan tại trụ sở TP.HCM, nhưng với các chi nhánh Công ty cần tiếp tục rà soát lại định mức các khoản chi phí thường xuyên. Bên cạnh đó, tìm giáp pháp để nâng cao hiệu quả về quản lý sử dụng vốn và tài sản của Công ty.
- Đối với các dự án Chi nhánh Hà Nội đã thực hiện xong nhưng chưa thực hiện nghiệm thu với Viettel, Công ty nên cử người hỗ trợ Chi nhánh cùng làm việc với đối tác, nhằm tháo gỡ các vướng mắc để tiến đến nghiệm thu và xuất hoá đơn.

Trong năm 2015 và cả nhiệm kỳ 2011-2015, BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về các sai phạm của HĐQT, BKS, Ban TGDĐ điều hành và các cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là báo cáo thẩm định của BKS về tình hình thực hiện việc kiểm soát năm 2015 và của nhiệm kỳ 5 năm 2011-2015. rất mong ĐHĐCĐ đóng góp ý kiến để BKS nhiệm kỳ tới đây 2016-2010 sẽ làm tốt hơn nữa nhiệm vụ mà các cổ đông đã tin tưởng giao cho.

Trân trọng kính trình.

**TM.BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI  
TRƯỞNG BAN**



#### **Nơi nhận:**

- HĐQT;
- Các thành viên Ban KS;
- Lưu

**NGUYỄN THỊ THU NGA**

